

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện  
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh  
năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 41-NQ/TU ngày 07/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2423/SKHĐT-TH ngày 14/12/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì và phối hợp có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng tiến độ yêu cầu.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCTH, Mai Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,**  
**đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**  
(Kèm theo Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh)

Năm 2024, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh dự báo có nhiều thuận lợi; một số dự án đầu tư phát triển hạ tầng giao thông quan trọng được khởi công, nhiều dự án đi vào hoạt động sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế - xã hội, từng bước tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư... Bên cạnh những thời cơ thuận lợi, kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều trở ngại, rào cản trong phát triển như: năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn yếu; dư địa tăng trưởng ít, năng lực sản xuất thấp, giá trị gia tăng sản phẩm chưa cao; tỷ lệ hộ nghèo còn cao; các yếu tố về hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực, khoa học công nghệ chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, khó dự báo.

Trước bối cảnh đó, để khắc phục những hạn chế, yếu kém và kế thừa, phát huy những kết quả đạt được, nỗ lực phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2024, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 05 năm 2021 – 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024 với những nội dung chủ yếu sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

### **1. Mục đích**

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp định hướng của Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024.

- Chương trình hành động là khung nhiệm vụ trọng tâm của các Sở, ban, ngành và UBND các cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024; là cơ sở tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá thường xuyên tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương.

### **2. Yêu cầu**

- Các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động phải bám sát những chỉ đạo, định hướng tại Chỉ thị của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

- Triển khai đầy đủ, toàn diện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua.

- Các nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai đồng bộ, hiệu quả, phát huy ưu điểm những mặt tích cực, đồng thời phải khắc phục được những hạn chế trong thực tiễn đã triển khai của năm 2023 và những năm trước. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND các cấp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện.

### **3. Các chỉ tiêu chủ yếu**

(1). Tăng trưởng kinh tế 8% trở lên, trong đó: Nông, lâm nghiệp từ 3,9% trở lên; Công nghiệp từ 16% trở lên; Xây dựng từ 9% trở lên; Dịch vụ từ 8,8% trở lên.

(2). GRDP bình quân đầu người/năm: 56 triệu đồng.

(3). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.010 tỷ đồng.

(4). Trồng rừng: 3.485 ha.

(5). Phát triển mới sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên: 20 sản phẩm.

(6). Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm: 12 xã (*Giáo Hiệu, Vũ Muộn, Sỹ Bình, Mỹ Thanh, Thuận Mang, Yên Phong, Bằng Phúc, Tân Lập, Yên Mỹ, Cư Lễ, Xuân Dương, Yên Hân*).

(7). Số hợp tác xã thành lập mới: 35 HTX.

(8). Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 98,5%.

(9). Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia: 98%.

(10). Số lao động được giải quyết việc làm mới: 6.400 lao động.

(11). Tỷ lệ giảm nghèo so với năm trước: 2-2,5%.

(12). Tỷ lệ giảm nghèo ở các huyện nghèo: 4-5%.

(13). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng:  $\leq 15,8\%$ .

(14). Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: 97%.

(15). Số trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm: 16 trường.

(16). Tỷ lệ tốt nghiệp THPT:  $>90\%$ .

(17). Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh: Tăng ít nhất 01 bậc.

(18). Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh: Tăng ít nhất 01 bậc.

(19). Chỉ số chuyển đổi số tăng ít nhất 02 bậc; Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình:  $\geq 80\%$ .

(20). Tỷ lệ tuyển quân, động viên quân nhân dự bị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng: 100%.

(21). Tỷ lệ tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm: 100%.

(22). Tỷ lệ điều tra, khám phá án:  $\geq 80\%$ .

(23). Giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội:  $\geq 5\%$ .

(24). Tai nạn giao thông đường bộ: Giảm cả 3 tiêu chí.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Tiếp tục tập trung thực hiện 04 chương trình trọng tâm của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII theo các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; tổ chức thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực. Kiểm soát chặt chẽ công tác ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Tập trung chỉ đạo các đơn vị thực hiện hiệu quả giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC.

### **2. Thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế**

#### **2.1. Phát triển nông, lâm nghiệp**

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Tập trung chỉ đạo triển khai sản xuất nông nghiệp theo kế hoạch; vận động chuyển đổi cơ cấu cây trồng, lựa chọn giống cây trồng có lợi thế, đặc sản của địa phương; tổ chức lại sản xuất, sản xuất theo chuỗi giá trị; ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, quản lý vật tư đầu vào và quá trình chăm sóc, quản lý sâu bệnh, ... để sản xuất đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm hoặc VietGAP, hữu cơ... góp phần nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường sinh thái.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện tốt nội dung phương án phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát dịch bệnh, chất lượng con giống, thức ăn

tại các địa phương; tăng cường công tác kiểm soát, kiểm dịch đối với nguồn con giống nhập vào địa bàn hoặc xuất bán vật nuôi theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác trồng và chăm sóc rừng. Chỉ đạo rà soát, tổng hợp, báo cáo diện tích đất trống thuộc quy hoạch lâm nghiệp theo hiện trạng thực tế có đủ điều kiện để tổ chức trồng rừng thay thế thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng không để xảy ra các vụ việc phức tạp. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 15/7/2017 và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận 61- KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 201-KH/TU ngày 05/10/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên; chỉ đạo trồng rừng, chăm sóc rừng đúng khung thời vụ đảm bảo các diện tích rừng trồng đạt tiêu chí thành rừng.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024; ban hành các văn bản hướng dẫn, cơ chế chính sách thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp. Triển khai Chương trình OCOP theo kế hoạch và tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các địa phương trong và ngoài tỉnh.

## ***2.2. Phát triển công nghiệp - xây dựng***

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các dự án, nhà máy công nghiệp hoạt động, đầu tư theo kế hoạch. Tập trung đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp và các công trình công nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Triển khai tốt chương trình khuyến công của tỉnh. Tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản và an toàn vật liệu nổ công nghiệp theo quy định.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024 và thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện; chú trọng tháo gỡ khó khăn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Chỉ đạo các đơn vị, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện quyết liệt, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện các dự án từ chuẩn bị đầu tư, đền bù, giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án.

- Tập trung triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và các nhiệm vụ liên quan để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới -Bắc Kạn và Dự án cao tốc Bắc Kạn - Cao Bằng.

- Tăng cường thu hút các dự án đầu tư ngoài ngân sách. Tập trung đôn đốc các dự án ngoài ngân sách đã được phê duyệt chủ trương đầu tư sớm triển khai, nhất là đối với các dự án phát triển khu dân cư, khu đô thị; tiếp tục rà soát rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng các dự án đầu tư, công trình đầu tư xây dựng của người dân và doanh nghiệp để tăng tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

- Giao kế hoạch vốn và chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2024.

### ***2.3. Phát triển thương mại - dịch vụ***

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại, bình ổn thị trường, giá cả hàng hóa; tiếp tục đảm bảo lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu. Triển khai các đề án, nhiệm vụ xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn; tăng cường sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành chức năng và địa phương trong việc phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ.

- Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ, hỗ trợ nâng cao năng lực cho các thương nhân sản xuất kinh doanh và các thương nhân xuất khẩu tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử và tham gia các chương trình xúc tiến thương mại trong nước và nước ngoài.

- Tiếp tục nghiên cứu phát triển đa dạng hóa thị trường, tranh thủ cơ hội xuất khẩu, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa của tỉnh, đồng thời thực hiện tốt các giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, đẩy mạnh đưa các sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch Bắc Kạn đa dạng trên các phương tiện truyền thông và tích cực triển khai thực hiện chuyển đổi số về du lịch.

- Khuyến khích các công ty du lịch lữ hành trên địa bàn tỉnh xây dựng các tour du lịch thăm quan đa dạng, dài ngày để giữ chân du khách; tiếp tục phát triển các điểm trung bày, đa dạng các sản phẩm đặc sản của tỉnh để phục vụ nhu cầu mua sắm của khách du lịch. Chú trọng phát triển các sản phẩm du lịch, các dịch vụ phục vụ khách du lịch. Triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển điểm du lịch và các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, du lịch; các quy hoạch, đề án trong lĩnh vực văn hoá, du lịch.

### ***2.4. Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã***

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong thực hiện các thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, HTX; triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số theo quy định.

- Triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường công khai minh bạch các chính sách, pháp luật liên quan tới doanh nghiệp.

- Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư theo kế hoạch; đẩy mạnh công tác hỗ trợ sau đầu tư, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện theo tiến độ đã cam kết; hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận đất đai, thực hiện các thủ tục sau đầu tư về đất đai, môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng...

- Triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn.

### **2.5. Thu chi ngân sách**

- Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thu và chống thất thu NSNN giai đoạn 2021-2025 của tỉnh; tăng cường khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách; tổ chức thu thuế theo Đề án quản lý thuế đối với hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo hoàn thiện thủ tục đấu giá đất, đảm bảo tiến độ hoàn thành thu tiền sử dụng đất theo dự toán.

- Thực hiện nghiêm Luật ngân sách nhà nước; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, chủ động, tiết kiệm, đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao. Tiết kiệm chi ngân sách trong các khâu phân bổ, giao dự toán và thực hiện chi ngân sách. Tiết kiệm triệt để chi thường xuyên nhằm đảm bảo phù hợp cơ cấu giữa chi đầu tư và thường xuyên; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn; thực hiện tốt công tác quyết toán ngân sách.

## **3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực - phát triển khoa học công nghệ**

### **3.1. Lao động, đào tạo nghề**

- Thực hiện tốt công tác lao động, việc làm theo kế hoạch, đôn đốc các địa phương, doanh nghiệp, Trung tâm Dịch vụ việc làm đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tiếp tục thực hiện các chính sách, chương trình đào tạo nghề, nhất là cho lao động nông thôn, lao động tại các vùng khó khăn và các đối tượng chính sách.

- Đẩy mạnh giải quyết việc làm thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

### **3.2. Giáo dục, đào tạo**

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2023-2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025. Tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng

dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; chất lượng giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh, sinh viên.

- Tăng cường nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị cho các trường học, nhất là hệ thống trường lớp học vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các trường học dự kiến đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, quản lý các trường học; công tác tuyên truyền về thực hiện các quy định của nhà nước đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

### **3.3. Khoa học và công nghệ**

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia, cấp tỉnh, trong đó tập trung ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng phát triển KH&CN phục vụ sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng và lợi thế cạnh tranh cao, các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; nghiên cứu, phát triển các sản phẩm OCOP của địa phương.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030.

## **4. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội**

### **4.1. Văn hóa, thể dục thể thao**

- Tiếp tục tăng cường tổ chức các sự kiện, lễ hội văn hóa, thể thao,... Thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Bắc Kạn. Tổ chức triển khai Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị danh lam thắng cảnh Hồ Ba Bể và Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt An toàn khu Chợ Đồn.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa; Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, phong trào xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyển chọn, đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao theo kế hoạch triển khai Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2030. Tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh, đăng cai các giải thể thao cấp quốc gia và tham gia các giải thi đấu thể thao cấp khu vực và toàn quốc theo kế hoạch.

- Tiếp tục duy trì và phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng; nâng cao chất lượng công tác xây dựng phong trào TDTT ở cơ sở. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ phát triển phong trào TDTT quần chúng từ tỉnh đến cơ



sở, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hoá, tinh thần, nâng cao thể chất cho nhân dân.

#### **4.2. Y tế - Chăm sóc sức khỏe nhân dân**

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận và cung cấp dịch vụ y tế thuận lợi; Duy trì và nâng cao xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030.

- Chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Đẩy mạnh các giải pháp để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các tuyến; thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn, nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người bệnh; thực hiện đồng bộ các giải pháp để đảm bảo cung ứng đủ thuốc, trang thiết bị y tế, vật tư, hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và tiêm chủng.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án y tế từ nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình/dự án khác.

#### **4.3. An sinh xã hội**

- Thực hiện đồng bộ Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, huy động và lồng ghép hiệu quả nguồn lực của Chương trình giảm nghèo với các Chương trình mục tiêu quốc gia khác, chương trình phát triển kinh tế - xã hội để tập trung thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo, nhất là tại các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn. Động viên, hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động, sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội; kịp thời giới thiệu, nhân rộng các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách đối với người có công với cách mạng; đảm bảo triển khai thực hiện tốt quyền trẻ em; tiếp tục thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới; đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Nâng cao hiệu quả quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy; phát triển các mô hình cai nghiện và quản lý sau cai có hiệu quả tại cộng đồng.

#### **4.4. Công tác thông tin và truyền thông**

- Định hướng, cung cấp các thông tin tuyên truyền theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện tốt công tác định hướng thông tin dư luận xã hội; thực hiện việc cung cấp thông tin và tiếp thu, xử lý thông tin báo chí đăng phát theo quy định; đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; thường xuyên cập nhật thông tin và duy trì hiệu quả hoạt động của Trang Thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn; tập trung chỉ đạo hoàn thiện, phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ chuyển đổi số, đảm bảo thông tin liên lạc; triển khai công tác an toàn thông tin theo quy định; tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả sử dụng của hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn năm 2024; chỉ đạo, triển khai triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 trong đó chú trọng việc chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số trọng tâm theo các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh; tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn về chuyển đổi số thông qua các nền tảng số; nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; tích cực triển khai các giải pháp, việc làm cụ thể nhằm góp phần cải thiện và nâng cao hơn nữa thứ hạng, chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Bắc Kạn trong năm 2024.

- Phê duyệt và công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024; tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Tập trung xây dựng hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) và tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, CSDL của các Bộ, ngành với các hệ thống thông tin của tỉnh; tiếp tục chỉ đạo rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC theo hướng đơn giản hóa quy trình, tận dụng tối đa việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, lĩnh vực; duy trì hiệu quả hoạt động của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh.

#### **4.5. Dân tộc, tôn giáo**

Thực hiện tốt các chương trình, dự án, các chính sách dân tộc; triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; Tiếp tục triển khai tốt các chính sách về giáo dục, y tế, đào tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống cho đồng bào DTTS.

Tạo điều kiện, hướng dẫn cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo pháp luật. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật, các phần tử lợi dụng tôn giáo để chống phá chính quyền, gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

#### **5. Tài nguyên và môi trường**

Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa về chính sách, pháp luật đất đai, tài nguyên và môi trường. Tiếp tục thực hiện việc đấu giá, đấu thầu các dự án có sử dụng đất. Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất đai.

Thực hiện việc khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thực hiện cấp phép hoạt động khoáng sản đảm bảo theo đúng quy định, trong đó ưu tiên các dự án khai thác gắn với chế biến sâu trên địa bàn tỉnh gắn với công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, kịp thời ngăn chặn các hành vi có liên quan đến khai thác khoáng sản trái phép.

Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn, nâng cao chất lượng dự báo

thời tiết, cảnh báo thiên tai. Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ.

## **6. Công tác nội chính**

### ***6.1. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền***

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, tổ chức bộ máy trong các cơ quan hành chính, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh CCHC trên tất cả các lĩnh vực. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC tại các văn bản QPPL; nâng cao chất lượng rà soát, đơn giản hóa TTHC; công bố, công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC theo quy định. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ để phòng, chống tiêu cực và ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung triển khai thực hiện và cụ thể hóa văn bản của Trung ương về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Tiếp tục quan tâm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức nhất là ở cấp xã.

### ***6.2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng***

- Thực hiện tốt kế hoạch công tác thanh tra đã được phê duyệt; thanh tra đột xuất, chuyên đề theo thẩm quyền. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các vi phạm; kiến nghị sửa đổi hoàn thiện cơ chế, chính sách... Thực hiện hiệu quả công tác đôn đốc, kiểm tra và xử lý sau thanh tra. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời các vụ việc thuộc thẩm quyền góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; kịp thời phát hiện tham nhũng, tiêu cực thông qua công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ, công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **6.3. Công tác xây dựng, thi hành pháp luật**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật (QPPL) và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Bảo đảm tiến độ thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL, dự thảo văn bản QPPL; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Đẩy mạnh công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra, hướng dẫn thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Tổ chức thực hiện nghiêm Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân; thực hiện có hiệu quả các Đề án của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL. Tiếp tục đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hình thức PBGDPL, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng PBGDPL cho các đối tượng đặc thù. Thực hiện tốt công tác hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp, công tác hỗ trợ tư pháp trên địa bàn”.

### **7. Quốc phòng - An ninh**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương về công tác quốc phòng - an ninh. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức huấn luyện, diễn tập cho các lực lượng theo đúng kế hoạch, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, an toàn. Xây dựng lực lượng dự bị động viên theo đúng Luật; lực lượng Dân quân tự vệ theo đúng Luật và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thực hiện đạt 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thực chất, hiệu quả; thực hiện tốt công tác dân vận, kịp thời phát hiện sớm các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong dân để giải quyết ngay từ cơ sở, nhất là đối với nhân dân trong các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiểm chế sự gia tăng tai nạn giao thông và cháy nổ.

*(Nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai xây dựng chương trình/kế hoạch hành động cụ thể của đơn vị, địa phương gắn với thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh, trong đó yêu cầu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nội dung công việc chủ yếu có chất lượng, đúng tiến độ thời gian quy định. Chương trình/Kế hoạch hành động ban hành chậm

nhất ngày 15/01/2024, báo cáo UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, theo dõi.

2. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, tăng cường kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động, đặc biệt là những nhiệm vụ quy định rõ thời gian thực hiện và thời gian hoàn thành; nêu cao trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm công vụ trong giải quyết công việc. Quan tâm chỉ đạo công tác cập nhật tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Thông báo kết luận của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh trên hệ thống theo dõi thực hiện nhiệm vụ; triển khai thực hiện đầy đủ các ý kiến thẩm tra, giám sát của HĐND tỉnh trong năm 2024. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo trước ngày 18 hằng tháng và 16 tháng cuối quý gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động này và tình hình phát triển kinh tế xã hội - đảm bảo quốc phòng, an ninh; định kỳ hằng tháng, quý (trước ngày 20 hằng tháng và ngày 19 tháng cuối quý) trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (chú ý báo cáo các nhiệm vụ, nội dung đã đến thời hạn hoàn thành).

4. Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc theo quy chế làm việc của UBND tỉnh.

Trong quá trình tổ chức, thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình hành động, các Sở, Ban, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.